

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 15-6-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Khắc Tiệp;

2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh năm 1989 tại huyện L, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh V (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 75/2007/HSST ngày 04/4/2007, Tòa án nhân dân (TAND) quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (chấp hành xong bản án ngày 05/5/2008); tháng 3 năm 2018 có hành vi đánh bạc bị Trưởng Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000đ. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2022 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Vũ Đình Sỹ; ông Bùi Đình Quý (đều vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ ngày 08/3/2022 tại bến xe khách huyện Ninh Giang thuộc thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương lực lượng Cảnh sát

điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Phạm Thanh T 01 túi nilon, kích thước (2,3x1,5)cm, bên trong chứa chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng (Túi nilon được đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long khi thấy lực lượng Công an bị cáo liền thả từ lòng bàn tay phải xuống mặt sân nơi bị cáo đang đứng). Bị cáo T khai: Tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy tổng hợp (dạng đá), bị cáo vừa mua được, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, tối ngày 08/3/2022 bị cáo đi từ nhà tại huyện L đến khu vực bên xe khách huyện Ninh Giang gặp và mua số ma túy trên của một người đàn ông tên D (bị cáo không biết họ tên cụ thể, địa chỉ của người này), hết số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 261/KL-KTHS ngày 10/3/2022, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon ghi thu của Phạm Thanh T, gửi đến giám định khối lượng là: 0,198g (Không phải một trăm chín mươi tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-NG ngày 20 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo tù 12 đến 14 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu hủy: 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam) ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là đúng. Bị cáo khai, do nghiện chất ma túy nên tối ngày 08/3/2022 bị cáo đã đến khu vực bên xe khách huyện Ninh Giang mua và cất giấu trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án,

HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 08/3/2022, bị cáo Phạm Thanh T có hành vi mua và cất giấu trái phép 0,198g (không phải một trăm chín mươi tám gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang (bị cáo thả gói ma túy từ lòng bàn tay phải xuống mặt sân nơi bị cáo đang đứng), thu giữ vào hồi 19 giờ ngày 08/3/2022 tại bến xe khách huyện Ninh Giang thuộc thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua và cất giấu chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 0,198g nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước; bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2007 phạm tội Cướp giật tài sản, bị TAND quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù; tháng 3 năm 2018 có hành vi đánh bạc, bị Trưởng Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000đ nên HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định còn lại 0,150g Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho bị cáo không biết là ai, ở đâu nên không có căn cứ xác minh, xử lý; người xe ôm được bị cáo thuê chở từ huyện L

đến bến xe khách huyện Ninh Giang song không biết việc bị cáo đi mua chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam) ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương ngày 23/5/2022*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15 tháng 6 năm 2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an huyện;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân